

Số: 24 /2025/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở
Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bạc Liêu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về thi hành Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách;

Căn cứ Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc thống nhất sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bạc Liêu tại Tờ trình số 24/TTr-SNNMT ngày 12 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2025.
- Quyết định này thay thế Quyết định số 29/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ NN&MT (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&MT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư Pháp (tự kiểm tra);
- Các Sở, Ban, Ngành tỉnh (để phối hợp);
- Trung tâm CB-TH (đăng Công báo);
- Lưu: VT, NC (KY).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thiều

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bạc Liêu

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày / /2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ khác về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

2. Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Lâm nghiệp - Kiểm lâm trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Chi cục Kiểm lâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở, phương tiện, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định pháp luật; có trách nhiệm quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ chính sách đối với công chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh; chủ trương chuyên loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng; quyết định giao rừng, cho thuê rừng, chuyển loại rừng; quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng, thuê đất để trồng rừng sản xuất; phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; quyết định khung giá rừng trên địa bàn tỉnh; quyết định thành lập khu rừng đặc dụng, khu rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh; quyết định đóng, mở cửa rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh theo quy

định; báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng Quỹ bảo vệ và phát triển rừng ở cấp tỉnh; phương án huy động các lực lượng, vật tư, phương tiện, thiết bị của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh để ứng phó khẩn cấp chữa cháy rừng theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Tham mưu tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, phòng hộ thuộc địa phương quản lý, thiết kế, dự toán công trình lâm sinh theo quy định của pháp luật;

c) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc trồng rừng, bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; phát triển cây lâm nghiệp phân tán theo quy định;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và chủ rừng trong quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh, phối hợp và huy động lực lượng, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý lâm sản, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lâm nghiệp; tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng; cập nhật cơ sở dữ liệu, hồ sơ quản lý rừng ở địa bàn; bảo vệ rừng; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các loại rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; phát triển rừng; sử dụng rừng; khai thác lâm sản; tổ chức sản xuất lâm nghiệp gắn với chế biến và thương mại lâm sản trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan về lâm nghiệp, quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng.

4. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kiểm lâm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh.

Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý rừng, bảo vệ rừng, khai thác rừng, sử dụng rừng, vận chuyển, kinh doanh, cất giữ, chế biến lâm sản; xác minh, xác nhận nguồn gốc lâm sản đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu lâm sản;

Hướng dẫn, kiểm tra việc kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi, trồng cây các loài động vật rừng, thực vật rừng theo quy định của pháp luật;

Hướng dẫn, kiểm tra công tác phát triển rừng, sử dụng rừng theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn tỉnh

Phối hợp với chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật;

Theo dõi, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tổ chức lực lượng, phương tiện phối hợp với chủ rừng và chính quyền các cấp chữa cháy rừng; trong trường hợp cần thiết tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng;

Tổ chức xây dựng lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng;

Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính;

Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; tổ chức tiếp công dân; phòng chống tiêu cực, tham nhũng trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Ban hành theo thẩm quyền các văn bản về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

Thực hiện các quy định về Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; quy định về quản lý thực vật rừng, động vật rừng và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản theo quy định của pháp luật;

Thực hiện các nhiệm vụ phát triển rừng, sử dụng rừng theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn, kiểm tra về sản xuất lâm nghiệp, nông nghiệp, thủy sản kết hợp trong rừng theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lâm nghiệp; công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, vườn giống và rừng giống trên địa bàn tỉnh; xây dựng phương án, biện pháp, chỉ đạo, kiểm tra về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp và sử dụng vật tư lâm nghiệp; tổng hợp, cập nhật, công bố công khai danh mục nguồn giống cây trồng lâm nghiệp được công nhận hoặc hủy bỏ công nhận; trồng rừng; nuôi dưỡng rừng; làm giàu rừng; cải tạo rừng tự nhiên và khoanh nuôi tái sinh rừng; chế biến và bảo quản lâm sản; phòng, chống dịch bệnh gây hại rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng.

7. Tổ chức xây dựng lực lượng Kiểm lâm; cấp phát, quản lý trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu Kiểm lâm; quản lý vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng được trang bị theo quy định của pháp luật; bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

8. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, công chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

9. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 3. Chi cục trưởng và Phó chi cục trưởng

Lãnh đạo Chi cục gồm: Chi Cục trưởng và Phó Chi cục trưởng (*số lượng Phó Chi cục trưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật*).

1. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục trong tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số nhiệm vụ công tác của Chi cục theo sự phân công của Chi cục trưởng; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục.

3. Việc tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện các chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Chi cục:

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý bảo vệ rừng.

2. Đơn vị trực thuộc:

Hạt Kiểm lâm liên huyện

3. Lãnh đạo các phòng, các đơn vị trực thuộc:

a) Các Phòng, Hạt thuộc Chi cục có Trưởng phòng, Hạt trưởng. Số lượng Phó trưởng phòng, Phó Hạt trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành;

b) Việc tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện các chế độ chính sách đối với

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Hạt trưởng, Phó Hạt trưởng thuộc Chi cục được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Biên chế:

a) Biên chế của Chi cục được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế hành chính của Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm;

b) Việc tuyển dụng, bố trí sử dụng công chức của Chi cục thực hiện theo phân cấp quản lý, phù hợp với tiêu chuẩn ngạch và vị trí việc làm theo quy định của pháp luật, đảm bảo tinh gọn và hoạt động hiệu quả.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này; chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm ban hành quy chế làm việc, xây dựng Đề án vị trí việc làm để tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc Chi cục phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.